NGÀNH TUYÊN GIÁO VỚI THẮNG LỢI CỦA SỰ NGHIỆP CÁCH MẠNG DO ĐẢNG LÃNH ĐẠO[1]

PGS.TS. NGUYỄN TRỌNG PHÚC[2]

Mùa Xuân năm 1930, Lãnh tụ Nguyễn Ái Quốc - Hồ Chí Minh sáng lập Đảng Cộng sản Việt Nam. Từ thời điểm lịch sử đặc biệt đó, sự nghiệp cách mạng của giai cấp công nhân và dân tộc Việt Nam có đội tiền phong lãnh đạo với sự lựa chọn mục tiêu và con đường phát triển đúng đắn: *làm cho nước Nam hoàn toàn độc lập, để đi tới xã hội cộng sản*. Sự lãnh đạo của Đảng ngay từ đầu đã được bảo đảm bởi những điều kiện căn bản: có lý luận tiền phong hướng dẫn là chủ nghĩa Mác - Lênin và tư tưởng cách mạng sáng tạo của Nguyễn Ái Quốc; có Cương lĩnh chính trị, đường lối giải quyết những mâu thuẫn chủ yếu của một xã hội thuộc địa, phong kiến; có hệ thống tổ chức Đảng có tính kỷ luật từ Trung ương đến cơ sở hoạt động theo những nguyên tắc của Đảng cách mạng kiểu mới, nhất là nguyên tắc tập trung dân chủ. Cũng ngay từ đầu, Trung ương Đảng đã đặc biệt chú trọng nhiệm vụ tuyên truyền, giáo dục, huấn luyện trong Đảng và quần chúng cách mạng, tổ chức hoạt động của ngành Tuyên giáo.

Ban Cổ động và Tuyên truyền của Đảng Cộng sản ấn hành cuốn sách *Ngày Quốc tế đỏ mồng một tháng tám* vào năm 1930, đánh dấu việc cơ quan Cổ động và Tuyên truyền của Đảng chính thức hoạt động. Nói chính thức là vì trên thực tế, công tác tuyên truyền, giáo dục, huấn luyện đã được lãnh tụ Nguyễn Ái Quốc và các chiến sĩ cách mạng tiền bối thực hiện khi chuẩn bị những điều kiện để thành lập Đảng, truyền bá chủ nghĩa Mác - Lênin vào phong trào công nhân và phong trào yêu nước Việt Nam. Nhiệm vụ tuyên truyền, giáo dục, giác ngộ các chiến sĩ cách mạng và quần chúng được coi trọng trước hết để tiến tới xây dựng các tổ chức cách mạng tiền thân của Đảng - Hội Việt Nam Cách mạng Thanh niên và Tân Việt.

---

1. Theo Cuốn sách "Công tác tuyên giáo của Đảng – 90 năm chặng đường vẻ vang: Thành tựu và Tầm nhìn" *(Kỷ yếu Hội thảo khoa học kỷ niệm 90 năm Ngày truyền thống ngành Tuyên giáo của Đảng), 2020.*
2. Nguyên Viện trưởng Viện Lịch sử Đảng, Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh.

Lãnh tụ Nguyễn Ái Quốc đã đi đầu và đặt nền móng vững chắc, định hướng cơ bản cho hoạt động của ngành Tuyên giáo ở Việt Nam. Điều đó được thể hiện qua những bài viết trên Báo *Le Paria* (*Người cùng khổ*), Báo *Thanh niên,* tác phẩm *Đường cách mệnh,* tác phẩm *Bản án chế độ thực dân Pháp*... Sau ngày thành lập Đảng, cùng với xây dựng tổ chức, lực lượng làm công tác tuyên giáo, các đồng chí lãnh đạo chủ chốt của Đảng đã trực tiếp làm và chỉ đạo công tác tuyên giáo, đặc biệt chú trọng vai trò của báo chí. Thực hiện chỉ dẫn của V.I. Lênin: "Vai trò của tờ báo không phải chỉ đóng khung ở chỗ phổ biến tư tưởng, giáo dục chính trị và thu hút những bạn đồng minh chính trị. Tờ báo không những chỉ là người tuyên truyền tập thể và cổ động tập thể, mà còn là người tổ chức tập thể"[3].

Ngày 05/8/1930, Trung ương Đảng đã xuất bản *Tạp chí Đỏ*, sau đó đổi thành *Tạp chí Cộng sản*, cơ quan Trung ương của Đảng. Ngày 15/8/1930, Trung ương Đảng xuất bản báo *Tranh đấu*. Từ tháng 8 đến cuối năm 1930, các xứ ủy và một số đảng bộ tỉnh, thành cũng có tờ báo riêng. Xứ ủy Bắc Kỳ có báo *Tiến lên*, Xứ ủy Trung Kỳ có báo *Người lao khổ*, Xứ ủy Nam Kỳ có báo *Lao khổ*. Công tác tuyên truyền, giáo dục tư tưởng, lý luận, đường lối của Đảng có vai trò tích cực trong hướng dẫn chỉ đạo đấu tranh của Trung ương Đảng và các tổ chức đảng địa phương, góp phần thúc đẩy cao trào cách mạng 1930 - 1931 và Xôviết Nghệ - Tĩnh.

Hội nghị Trung ương tháng 10/1930 đã thông qua *Luận cương chính trị* do Tổng Bí thư Trần Phú soạn thảo, đổi tên Đảng thành Đảng Cộng sản Đông Dương. Trung ương Đảng cũng ban hành nghị quyết quan trọng. Về công tác tuyên truyền, Trung ương nhấn mạnh: "Đảng phải làm cho càng ngày càng đông quần chúng biết mục đích của Đảng và ý kiến của Đảng đối với các việc quan trọng xảy ra. Muốn được như thế thì Đảng phải mở rộng việc tuyên truyền cổ động ra (báo sách, truyền đơn, diễn thuyết, v.v.). Tài liệu huấn luyện phải viết cho rõ ràng, dễ hiểu và in cho sạch sẽ"[4]. Điều lệ của Đảng do Hội nghị Trung ương Đảng (tháng 10/1930) thông qua đã quy định về tổ chức bộ máy giúp Trung ương lãnh đạo, chỉ đạo là các bộ (sau này gọi là các ban), trong đó có bộ tuyên truyền làm công tác tuyên giáo. "Trung ương chiếu theo các việc

3. V.I. Lênin: Toàn tập, Nxb. Tiến bộ, Mátxcơva, 1975, t.5, tr.12.
4. Đảng Cộng sản Việt Nam: Văn kiện Đảng toàn tập, Sđd, t.2, tr.116.

mà lập ra các bộ, như bộ tổ chức, bộ tuyên truyền, bộ công nhân vận động, v.v.. Chủ nhiệm các bộ ấy nên dùng những người trong Trung ương ra thì tốt hơn"[5].

Cuối tháng 12/1930, Tổng Bí thư Trần Phú chủ trì Hội nghị Ban Thường vụ Trung ương Đảng bàn về đẩy mạnh công tác tuyên truyền và giáo dục lý luận chính trị cho cán bộ, đảng viên. Thực dân Pháp ra sức xuyên tạc chủ nghĩa cộng sản, chống phá Đảng Cộng sản và sự nghiệp cách mạng do Đảng lãnh đạo. Trong hoàn cảnh đó, đồng chí Trần Phú nêu rõ nhiệm vụ của người cộng sản, của các tổ chức đảng phải kiên định lập trường cách mạng, kiên quyết phê phán âm mưu, thủ đoạn của địch. Đồng chí cũng nhấn mạnh tầm quan trọng của công tác tuyên truyền, giáo dục đối với cán bộ, đảng viên và nhân dân. Thường vụ Trung ương cũng chủ trương xuất bản Báo *Cờ vô sản* và *Tạp chí Cộng sản.*

Năm 1930, những vấn đề căn bản về chức năng, nhiệm vụ, tổ chức của cơ quan làm tuyên truyền, giáo dục, các ngành Tuyên giáo đã định rõ và hoạt động theo sự chỉ đạo trực tiếp của Trung ương, Ban Thường vụ Trung ương và Tổng Bí thư. Suốt 90 năm lãnh đạo cách mạng, dựa trên những vấn đề căn bản đó, ngành Tuyên giáo không ngừng phát triển hoàn thiện cả về chức năng, nhiệm vụ, tổ chức bộ máy và lực lượng cán bộ, góp phần xứng đáng thực hiện vai trò lãnh đạo của Đảng đưa đến thắng lợi vẻ vang.

Thành công nổi bật công tác tuyên giáo của Đảng những năm 1936 - 1939 là tranh thủ những cải cách dân chủ của chính quyền Pháp ở thuộc địa. Đảng đẩy mạnh các hoạt động tuyên truyền, báo chí, xuất bản sách chính trị, míttinh, diễn thuyết, đấu tranh nghị trường, đã giác ngộ chính trị cho hàng triệu quần chúng, nâng cao trình độ nhận thức về đường lối, chủ trương của Đảng và về lý luận chính trị cho cán bộ, đảng viên. Đảng đã kiên quyết chống những thế lực phản động, thù địch, nhất là nhóm tơrốtxkít phá hoại đường lối của Đảng và phong trào cách mạng. Ở Việt Nam, nhóm tơrốtxkít gồm Hồ Hữu Tường, Tạ Thu Thâu, Trần Văn Thạch, Phan Văn Hùm,... đã công khai chống lại chủ trương đấu tranh đòi dân sinh, dân chủ mà Đảng Cộng sản đề ra, họ đòi tiến hành ngay cách mạng vô sản, chỉ chú ý lợi ích của công nhân, không cần quan tâm tới lợi ích của các tầng lớp khác. Luận điệu đó đã lừa bịp, khiến quần

5. Đảng Cộng sản Việt Nam: Văn kiện Đảng toàn tập, Sđd, t.2, tr.126.

chúng lầm tưởng họ là cách mạng, một số đồng chí cũng có sự hợp tác vô nguyên tắc với tơrốtxkít.

Cuộc đấu tranh về tư tưởng, lý luận và chính trị chống tơrốtxkít đã được Đảng và nhất là các đồng chí lãnh đạo tiến hành kịp thời. Năm 1937, tại Sài Gòn, cố Tổng Bí thư Hà Huy Tập, với bút danh Thanh Hương, xuất bản cuốn sách *Tơrốtxky và phản cách mạng* trình bày có hệ thống những quan điểm phản động của tơrốtxkít và sự nguy hại của lý thuyết đó đối với cách mạng vô sản thế giới và cách mạng giải phóng dân tộc ở các thuộc địa. Cố Tổng Bí thư Nguyễn Văn Cừ, trong tác phẩm *Tự chỉ trích* (tháng 7/1939), đã nêu rõ nguyên nhân thất bại trong bầu cử Hội đồng quản hạt Nam Kỳ có sự phá hoại của nhóm tơrốtxkít và sai lầm của một số đồng chí ta. Lãnh tụ Nguyễn Ái Quốc, năm 1939, từ nước ngoài gửi thư cho Trung ương nhấn mạnh: "Đối với bọn tơrốtxkít, không thể có thỏa hiệp nào, một nhượng bộ nào. Phải dùng mọi cách để lột mặt nạ chúng làm tay sai cho chủ nghĩa phátxít, phải tiêu diệt chúng về chính trị"[6].

Trong cao trào giải phóng dân tộc 1939 - 1945 dẫn tới thắng lợi vĩ đại của cuộc Cách mạng Tháng Tám, đường lối của Đảng là giương cao ngọn cờ giải phóng dân tộc, dân tộc trên hết, Tổ quốc trên hết, đại đoàn kết toàn dân đấu tranh giành độc lập, giành chính quyền. Công tác tuyên truyền, giáo dục cán bộ, đảng viên và nhân dân phát huy tinh thần yêu nước, tự lực, tự cường, quyết "đem sức ta mà tự giải phóng cho ta", trở thành nội dung chủ yếu, xuyên suốt của Đảng và ngành Tuyên giáo. Lĩnh vực tuyên truyền đường lối, chính sách của Đảng và Mặt trận Việt Minh được coi trọng đặc biệt. Lãnh tụ Hồ Chí Minh nêu rõ: "Tổ chức, tuyên truyền càng rộng rãi. Tức là cách mạng chóng thành công". Ngày 28/01/1941, Nguyễn Ái Quốc - Hồ Chí Minh trở về Tổ quốc, cùng Trung ương trực tiếp lãnh đạo cách mạng. Ngày 01/8/1941, báo *Việt Nam độc lập* gọi tắt là *Việt Lập* do Nguyễn Ái Quốc phụ trách ra số đầu tiên. Ngày 25/01/1942, báo *Cứu quốc*, cơ quan của Tổng bộ Việt Minh, ra số đầu. Tháng 02/1942, tác phẩm *Lịch sử nước ta* của Nguyễn Ái Quốc ra đời là tài liệu tuyên truyền giáo dục truyền thống yêu nước, tinh thần đoàn kết, quật cường của dân tộc. Ngày 10/01/1942, Trung ương Đảng xuất bản báo *Cờ giải phóng* do Tổng Bí thư Trường Chinh trực tiếp lãnh đạo. Báo có những mục về chính

6. Hồ Chí Minh: Toàn tập, Sđd, t.3, tr.167.

trị trong nước và quốc tế, sinh hoạt Đảng và kinh nghiệm công tác. Cuối những năm 30 đầu những năm 40, Đảng còn phải đấu tranh chống những phần tử A.B (Anti-Bolchevik), đội lốt cộng sản lọt vào hàng ngũ của Đảng. Ngày 25/12/1944, trên báo *Cờ giải phóng*, Tổng Bí thư Trường Chinh đã có bài viết: *Kinh nghiệm công tác, làm thế nào nhận biết một phần tử A.B?*

Cách mạng Tháng Tám năm 1945 thắng lợi, Đảng Cộng sản cầm quyền trên cả nước. Thực dân Pháp quay lại xâm lược Việt Nam (ngày 23/9/1945), quân Đồng minh kéo vào giải giáp quân Nhật. Trong tình thế giặc ngoài, thù trong "ngàn cân treo sợi tóc", Đảng phải rút vào hoạt động bí mật (ngày 11/11/1945) và vẫn lãnh đạo đất nước "kín đáo, khôn khéo". Đường lối của Đảng là vừa kháng chiến vừa kiến quốc, triệt để lợi dụng mâu thuẫn trong hàng ngũ kẻ thù, thực hành nhân nhượng có nguyên tắc, để bảo vệ chính quyền cách mạng, giữ vững nền độc lập, hòa để tiến. Công tác tuyên truyền, giáo dục của Đảng hướng vào trọng tâm đó, tạo sự nhất trí về chính trị, thống nhất hành động trong Đảng, bộ máy chính quyền và nhân dân. Tăng cường công tác lý luận với vai trò của *Hội nghiên cứu chủ nghĩa Mác*. Đấu tranh chống các thế lực phản động xuyên tạc đường lối của Đảng, chia rẽ nhân dân với Đảng, Chính phủ, chia cắt đất nước. Thế lực phản động vu cáo những người cộng sản, Hồ Chí Minh theo Pháp, bán nước cho Pháp khi ký Hiệp định sơ bộ 06/3/1946 và chuyến thăm Pháp của Chủ tịch Hồ Chí Minh từ ngày 31/5/1946. Tổng Bí thư Trường Chinh viết nhiều bài trên báo để giải thích đường lối của Đảng và khuyến cáo nhân dân bình tĩnh, tránh những hành động khiêu khích của địch. Trước khi rời Hà Nội đi thăm Pháp, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã gửi thư cho đồng bào Nam Bộ: "Tôi xin đồng bào cứ bình tĩnh. Tôi xin hứa với đồng bào rằng *Hồ Chí Minh* không phải là người bán nước... Đồng bào Nam Bộ là dân nước Việt Nam. Sông có thể cạn, núi có thể mòn, song chân lý đó không bao giờ thay đổi"[7].

Khi những nhân nhượng để giải quyết cuộc chiến tranh bằng phương pháp hòa bình không thực hiện được và thực dân Pháp đã bộc lộ dã tâm xâm lược, Đảng và Chủ tịch Hồ Chí Minh đã phát động toàn quốc kháng chiến từ đêm 19 rạng ngày 20/12/1946. Đường lối của Đảng là kháng chiến toàn dân,

7. Hồ Chí Minh: Toàn tập, Sđd, t.4, tr.280.

toàn diện, lâu dài và dựa vào sức mình là chính. Trong điều kiện Đảng cầm quyền lãnh đạo kháng chiến và kiến quốc, bộ máy và lực lượng cán bộ làm công tác tuyên giáo không ngừng phát triển từ Trung ương đến các khu ủy, liên khu ủy, xứ ủy và Trung ương Cục miền Nam (1951). Tháng 10/1947, Chủ tịch Hồ Chí Minh viết tác phẩm nổi tiếng *Sửa đổi lối làm việc,* đề cập công tác xây dựng Đảng về tư tưởng, lý luận, chính trị, tổ chức và rèn luyện đạo đức cách mạng. Nội dung cơ bản của công tác tuyên truyền, giáo dục trong Đảng là định hướng cơ bản cho công tác tuyên giáo. Chủ tịch Hồ Chí Minh đã nhấn mạnh công tác lý luận và cho rằng lý luận chân chính là phải tổng kết từ thực tiễn, đề phòng "tả" khuynh, bệnh sách vở, giáo điều, xa rời hoàn cảnh thực tiễn: "nghe người ta nói giai cấp đấu tranh, mình cũng ra khẩu hiệu giai cấp đấu tranh, mà không xét hoàn cảnh nước mình như thế nào để làm cho đúng"[8].

Công tác tư tưởng, nghiên cứu và giáo dục lý luận được Đảng chú trọng. Tiếp tục quan điểm của *Đề cương văn hóa Việt Nam* năm 1943: dân tộc, khoa học, đại chúng, tại Hội nghị văn hóa toàn quốc tháng 7/1948, cố Tổng Bí thư Trường Chinh có báo cáo quan trọng *Chủ nghĩa Mác và văn hóa Việt Nam*. Tháng 9/1949, Trường đảng Nguyễn Ái Quốc Trung ương bắt đầu mở các khóa đào tạo, huấn luyện thường xuyên. Đại hội II của Đảng (tháng 02/1951) đưa Đảng ra hoạt động công khai lấy tên là Đảng Lao động Việt Nam. *Báo cáo chính trị* do Hồ Chí Minh trình bày và *Chính cương Đảng Lao động Việt Nam* do Tổng Bí thư Trường Chinh trình bày đã tổng kết sâu sắc lý luận và thực tiễn *Cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân Việt Nam*, hoàn thành giải phóng dân tộc và tiến lên chủ nghĩa xã hội. Công tác tuyên giáo của Đảng tập trung tuyên truyền, giáo dục Cương lĩnh, đường lối của Đảng.

Sau thắng lợi của cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp, Việt Nam tạm thời chia làm hai miền với chế độ chính trị khác nhau. Đảng phải lãnh đạo tiến hành đồng thời hai chiến lược cách mạng: cách mạng xã hội chủ nghĩa ở miền Bắc, cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân ở miền Nam, chống Mỹ, cứu nước để đi đến thống nhất Tổ quốc. Công tác tuyên giáo với trọng tâm là tuyên truyền, giáo dục đường lối cách mạng của Đảng ở hai miền do Đại hội III của Đảng (tháng 9/1960) đề ra. Nâng cao nhận thức trong Đảng về chủ nghĩa Mác -

8. Hồ Chí Minh: Toàn tập, Sđd, t.5, tr.312.

Lênin, làm cho lý luận đó trở thành hệ tư tưởng của toàn dân, nêu cao ngọn cờ độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội. Phát huy tinh thần yêu nước, chủ nghĩa anh hùng cách mạng và đoàn kết dân tộc để giải phóng miền Nam, thống nhất Tổ quốc. Đấu tranh chống những quan điểm sai trái, thù địch bảo vệ chủ nghĩa Mác - Lênin, đường lối của Đảng. Lực lượng và tổ chức làm công tác tuyên giáo phát triển mạnh mẽ. Ban Tuyên huấn Trung ương và ban tuyên giáo các tỉnh ủy, thành ủy là lực lượng nòng cốt trên mặt trận tư tưởng, tiến hành cách mạng tư tưởng và văn hóa đồng thời với cách mạng về quan hệ sản xuất và cách mạng khoa học - kỹ thuật. Ở miền Nam, Ban Tuyên huấn Xứ ủy Nam Bộ và Trung ương Cục (từ năm 1961) đóng góp xứng đáng cho sự nghiệp kháng chiến.

Cuối những năm 1950, đầu những năm 1960, Đảng đã đấu tranh phê phán chủ nghĩa xét lại, cơ hội xuất hiện trong các nước xã hội chủ nghĩa và phong trào cộng sản và công nhân quốc tế. Nghị quyết Trung ương 9 khóa III (tháng 12/1963) đã nêu rõ: "*Chủ nghĩa xét lại hiện đại* đã phản bội chủ nghĩa Mác - Lênin và tuyên bố chủ nghĩa Mác - Lênin đã lỗi thời. Dưới chiêu bài phát triển chủ nghĩa Mác - Lênin trong những điều kiện mới của lịch sử, nó xuyên tạc và vứt bỏ những nguyên lý của chủ nghĩa Mác - Lênin. Nó phủ nhận hoặc làm mơ hồ bản chất hiếu chiến và xâm lược của chủ nghĩa đế quốc, đem những quan điểm thỏa hiệp giai cấp, tiến hóa hòa bình thay thế cho học thuyết của chủ nghĩa Mác - Lênin về đấu tranh giai cấp, cách mạng vô sản và chuyên chính vô sản. Nó phủ nhận vai trò lãnh đạo của đảng vô sản, phủ nhận những quy luật phổ biến của chủ nghĩa Mác - Lênin về cách mạng xã hội chủ nghĩa và xây dựng chủ nghĩa xã hội"[9]. Chủ nghĩa đế quốc đã khuyến khích chủ nghĩa xét lại và sử dụng nó như một công cụ thực hiện "diễn biến hòa bình" ở các nước xã hội chủ nghĩa.

Cuộc đấu tranh chống chủ nghĩa xét lại hiện đại vô cùng khó khăn, phức tạp cả về phương diện tư tưởng, lý luận và chính trị. Tháng 4/1960, Chủ tịch Hồ Chí Minh viết tác phẩm *Con đường dẫn tôi tới chủ nghĩa Lênin*, khẳng định giá trị bất diệt của lý luận khoa học. Kỷ niệm 150 năm Ngày sinh Các Mác (05/5/1818 - 05/5/1968), đồng chí Trường Chinh, Ủy viên Bộ Chính trị phụ

9. Đảng Cộng sản Việt Nam: Văn kiện Đảng toàn tập, Sđd, t.24, tr.763-764.

trách công tác tư tưởng, lý luận của Đảng, xuất bản cuốn *Đời đời nhớ ơn Các Mác và đi theo con đường Các Mác đã vạch ra*. Đảng cũng nghiêm khắc xử lý một số cán bộ, đảng viên kể cả cán bộ cao cấp đã có những nhận thức và hành động sai trái đi ngược lại quan điểm, đường lối của Đảng. Nhờ tăng cường công tác giáo dục tư tưởng, chính trị, phê phán những quan điểm sai trái, đã tạo được sự thống nhất về chính trị, tư tưởng, quan điểm trong Đảng, lãnh đạo sự nghiệp cách mạng đến toàn thắng ngày 30/4/1975.

Sau khi đất nước thống nhất, Đảng lãnh đạo nhân dân cả nước xây dựng chủ nghĩa xã hội, khắc phục những hậu quả nặng nề do chiến tranh để lại; tiến hành chiến tranh bảo vệ Tổ quốc ở biên giới phía Tây Nam và biên giới phía Bắc, thực hiện nghĩa vụ quốc tế với Campuchia, khắc phục khủng hoảng kinh tế - xã hội và tiến hành công cuộc đổi mới từ năm 1986 đến nay. Công tác tuyên giáo đã luôn đi đầu tuyên truyền, giáo dục chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, nâng cao trình độ tư tưởng, lý luận, bản lĩnh chính trị của cán bộ, đảng viên, củng cố niềm tin của nhân dân, vượt qua nhiều khó khăn, thách thức, giữ vững lý tưởng, mục tiêu độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội.

Cuối những năm 1980, chủ nghĩa đế quốc đẩy mạnh chiến lược "diễn biến hòa bình" làm thất bại chủ nghĩa xã hội không cần chiến tranh; chủ nghĩa xét lại một lần nữa phá hoại sự cầm quyền của các đảng cộng sản, đẩy các nước xã hội chủ nghĩa lâm vào khủng hoảng trầm trọng và toàn diện, dẫn tới sụp đổ chế độ xã hội chủ nghĩa ở các nước Đông Âu (1989 - 1990) và Liên Xô (1991). Các thế lực chống cộng, chống chủ nghĩa xã hội thực hiện những thủ đoạn quyết liệt: Phủ nhận chủ nghĩa Mác - Lênin và thành quả to lớn của chủ nghĩa xã hội trong lịch sử loài người; hạ thấp và phủ định sự lãnh đạo của Đảng Cộng sản, thúc đẩy chủ nghĩa đa nguyên chính trị và chế độ đa đảng, cổ vũ dân chủ hóa, công khai hóa hướng theo nền dân chủ tư sản phương Tây; đòi từ bỏ con đường xã hội chủ nghĩa; cổ động cho đạo đức, lối sống tư sản. Các đảng cộng sản cầm quyền ở các nước này đã mắc sai lầm trong đường lối, chính sách cải tổ, kinh tế - xã hội và đời sống nhân dân khó khăn; kẻ địch lôi kéo, kích động quần chúng đòi thay đổi chế độ chính trị. Trước tình hình đó, một số đảng cộng sản đã rút lui, hạ vũ khí trên mặt trận tư tưởng, lý luận trước các đòn tiến công của thế lực thù địch.

Để tránh mắc vào những sai lầm và không bị cuốn vào cơn lốc chính trị "nguy hiểm", Đảng Cộng sản Việt Nam tỏ rõ quan điểm đúng đắn và bản lĩnh chính trị vững vàng trong xử lý tình huống hiểm nghèo. Hội nghị Trung ương 6 khóa VI (tháng 3/1989) đã đề ra 5 nguyên tắc chỉ đạo sự nghiệp đổi mới, trong đó nhấn mạnh: "Đi lên chủ nghĩa xã hội là con đường tất yếu của nước ta, là sự lựa chọn sáng suốt của Bác Hồ, của Đảng ta. *Xây dựng nước Việt Nam xã hội chủ nghĩa là mục tiêu, là lý tưởng của Đảng và nhân dân ta*. Đổi mới không phải là thay đổi mục tiêu xã hội chủ nghĩa mà là làm cho mục tiêu ấy được thực hiện có hiệu quả bằng những quan niệm đúng đắn về chủ nghĩa xã hội, những hình thức, bước đi và biện pháp thích hợp"[10]. "*Chủ nghĩa Mác - Lênin luôn luôn là nền tảng tư tưởng của Đảng ta, chỉ đạo toàn bộ sự nghiệp cách mạng của nhân dân ta*. Đổi mới tư duy là nhằm khắc phục những quan niệm không đúng, làm phong phú những quan niệm đúng về thời đại, về chủ nghĩa xã hội, vận dụng sáng tạo và phát triển chứ không phải xa rời những nguyên lý của chủ nghĩa Mác - Lênin"[11].

Có thể khẳng định 5 nguyên tắc mà Nghị quyết Trung ương 6 khóa VI đề ra là "lá chắn thép" bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, bảo vệ con đường xã hội chủ nghĩa và cho đến nay vẫn nguyên giá trị. Hội nghị Trung ương 7 khóa VI (tháng 8/1989) đã ban hành Nghị quyết về một số vấn đề cấp bách về công tác tư tưởng trước tình hình trong nước và quốc tế hiện nay. Nghị quyết nêu rõ: "Đảng ta luôn luôn trung thành với chủ nghĩa Mác - Lênin, quán triệt bản chất cách mạng và khoa học của nó, vận dụng một cách sáng tạo vào điều kiện nước ta. Các tổ chức của Đảng phải hết sức quan tâm triển khai việc giáo dục chủ nghĩa Mác - Lênin một cách rộng rãi trong cán bộ, đảng viên và nhân dân, mở rộng và tăng cường trận địa tư tưởng xã hội chủ nghĩa. Đấu tranh chống lại mọi luận điệu phủ nhận, xuyên tạc chủ nghĩa Mác - Lênin"[12].

Đó là nội dung cơ bản, hàng đầu của công tác tư tưởng, công tác tuyên giáo. Cần chú ý rằng, ở thời điểm lịch sử đó, các thế lực phản động trong nước cấu kết với lực lượng thù địch trong số người Việt lưu vong ở nước ngoài ra sức phá hoại về tư tưởng, chính trị, lĩnh vực văn hóa, văn nghệ với chiến dịch

---

10, 11, 12. Đảng Cộng sản Việt Nam: Văn kiện Đảng toàn tập, Sđd, t.49, tr.590-591, 591, 748.

"chuyển lửa về quê nhà" với hàng ngàn đầu sách, báo phản động "sách báo đen", "video đen". Trong Đảng có một số cán bộ, đảng viên, kể cả cán bộ cao cấp đã phụ họa với địch. Đảng đã kiên quyết xử lý để giữ vững ổn định tư tưởng, chính trị, bảo đảm cho sự nghiệp đổi mới phát triển đúng đắn theo con đường xã hội chủ nghĩa.

Đại hội VII của Đảng (tháng 6/1991) thông qua *Cương lĩnh xây dựng đất nước trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội* xác định rõ mục tiêu, đặc trưng của *xã hội xã hội chủ nghĩa* mà Việt Nam xây dựng. Cương lĩnh khẳng định nền tảng tư tưởng và kim chỉ nam cho hoạt động của Đảng là chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh. Ngày 28/3/1992, Bộ Chính trị ban hành Nghị quyết số 01-NQ/TW về công tác lý luận trong giai đoạn hiện nay: "Công tác lý luận phải khẳng định và làm rõ những nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác - Lênin, làm rõ những vấn đề cần nhận thức cho đúng, những vấn đề cần tiếp tục bổ sung, điều chỉnh và phát triển trên cơ sở tổng kết và khái quát những kinh nghiệm thực tiễn mới và những thành tựu của khoa học hiện đại. Nghiên cứu một cách toàn diện và có hệ thống tư tưởng Hồ Chí Minh. Đồng thời chú trọng nghiên cứu những tinh hoa trí tuệ của dân tộc"[13].

Năm 1994, Đảng đã xác định 4 nguy cơ cản trở sự phát triển của đất nước, trong đó có nguy cơ chệch hướng xã hội chủ nghĩa và nguy cơ "diễn biến hòa bình". Ngày 18/02/1995, Bộ Chính trị ban hành Nghị quyết số 09- NQ/TW về một số định hướng lớn trong công tác tư tưởng hiện nay. Sáu định hướng lớn chính là nội dung cơ bản của công tác tư tưởng, công tác tuyên giáo được triển khai một cách toàn diện. Năm 1992, Ban Bí thư chỉ đạo biên soạn bộ giáo trình quốc gia các môn lý luận Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh và Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam để giáo dục, đào tạo trong toàn Đảng và hệ thống giáo dục quốc dân.

Trải qua gần 35 năm đổi mới, công tác tuyên giáo của Đảng đã đóng góp xứng đáng vào những thành tựu to lớn có ý nghĩa lịch sử. Hiện nay, công tác tuyên giáo tiếp tục thực hiện tốt hơn chủ trương của Đại hội XII, đổi mới mạnh mẽ công tác giáo dục lý luận chính trị, học tập nghị quyết của Đảng. Chủ động thực hiện tốt Chỉ thị số 05-CT/TW ngày 15/5/2016 của Bộ Chính trị về đẩy

13. Đảng Cộng sản Việt Nam: Văn kiện Đảng toàn tập, Sđd, t.52, tr.23.

mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh. Thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 khóa XII về tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng; ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện "tự diễn biến", "tự chuyển hóa" trong nội bộ. Trong Diễn văn kỷ niệm 90 năm thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam, Tổng Bí thư, Chủ tịch nước Nguyễn Phú Trọng nêu rõ: "Với những thành tựu to lớn đã đạt được, chúng ta có cơ sở để khẳng định rằng, đất nước ta chưa bao giờ có được cơ đồ, tiềm lực, vị thế và uy tín như ngày nay". Thắng lợi to lớn, tiền đồ vẻ vang, song phía trước vẫn còn nhiều khó khăn, thách thức trên con đường phát triển, cơ hội và thách thức đan xen nhau. Nhiệm vụ của ngành Tuyên giáo trước yêu cầu của sự nghiệp đổi mới, xây dựng chủ nghĩa xã hội và bảo vệ vững chắc Tổ quốc và hội nhập quốc tế là rất nặng nề. Nghị quyết Trung ương 4 khóa XII nhấn mạnh: "Tập trung lãnh đạo, chỉ đạo nâng cao nhận thức trong toàn Đảng về ý nghĩa, vai trò, tầm quan trọng của việc học tập, nghiên cứu, vận dụng sáng tạo và phát triển chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh. Có kế hoạch học tập, bồi dưỡng nâng cao trình độ lý luận bắt buộc hằng năm đối với cán bộ, đảng viên gắn với việc cung cấp thông tin, cập nhật kiến thức mới phù hợp với từng đối tượng, từng cấp, từng ngành, từng địa phương"[14]. Thực hiện nghiêm túc Nghị quyết số 35-NQ/TW ngày 22/10/2018 của Bộ Chính trị về tăng cường bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch trong tình hình mới; xây dựng và bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng luôn luôn kết hợp chặt chẽ với nhau. Tuyên truyền, giáo dục sâu sắc chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh là nhiệm vụ hàng đầu củng cố vững chắc nền tảng tư tưởng của Đảng, góp phần xây dựng Đảng trong sạch, vững mạnh, bảo đảm ngăn chặn, đẩy lùi suy thoái, làm thất bại sự chống phá của các thế lực thù địch.

Hoạt động của ngành Tuyên giáo 90 năm qua gắn liền với thắng lợi vẻ vang của sự nghiệp cách mạng ở mọi thời kỳ do Đảng lãnh đạo. Có thể rút ra một số kinh nghiệm:

14. Đảng Cộng sản Việt Nam: Văn kiện Hội nghị lần thứ tư Ban Chấp hành Trung ương khóa XII, Văn phòng Trung ương Đảng, Hà Nội, 2016, tr.36-37.

Một là, phải nắm vững bản chất cách mạng, khoa học của chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, để nâng cao chất lượng, hiệu quả của công tác tuyên truyền, giáo dục lý luận chính trị và vận dụng vào các lĩnh vực khác của công tác tuyên giáo.

Hai là, luôn luôn xuất phát từ đường lối, Cương lĩnh của Đảng, nhiệm vụ chính trị, mục tiêu cách mạng của mỗi thời kỳ để đề ra nhiệm vụ, yêu cầu của công tác tuyên giáo bảo đảm sự nhất trí về chính trị trong Đảng và nhân dân, sự đồng thuận trong xã hội.

Ba là, phương thức, cách thức hoạt động của công tác tuyên giáo vừa phải bảo đảm nguyên tắc, sự lãnh đạo, chỉ đạo chặt chẽ của Đảng, vừa chú trọng sáng tạo, nâng cao hiệu quả; chú trọng lĩnh vực báo chí, truyền thông, văn hóa, văn nghệ.

Bốn là, xây dựng hệ thống tổ chức và đội ngũ cán bộ của ngành Tuyên giáo vững mạnh, tuyệt đối trung thành với lý tưởng cách mạng của Đảng và dân tộc, có bản lĩnh chính trị vững vàng, có trình độ, năng lực để hoàn thành mọi nhiệm vụ Đảng giao cho.